

Bản án số: 65/2023/HSST.  
Ngày: 17/01/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Văn Lương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lò Văn Sung;  
2. Bà Lò Thị Cải.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lương Văn Đoản – Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST- HS ngày 23/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST- HS ngày 04/01/2023 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên:** Lầu A L, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1995, tại Điện Biên.  
Nơi cư trú: Bản S T, xã N T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lầu Giả Sử (Đã chết) và bà: Vừ Thị Mỹ, sinh năm 1956; có vợ: Sùng Thị Tổng, sinh năm 1991 và 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 25/10/2022 cho đến nay "Có mặt".

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Trần Dể - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên."Có mặt".

**2. Họ và tên:** Sùng A S, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1984, tại Điện Biên  
Nơi cư trú: Bản S T, xã N T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng A Chứ (Đã chết) và bà: Vàng Thị Chí, sinh năm 1964; có vợ: Lầu Thị Dợ, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/6/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày

05/3/2007 chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích; không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 25/10/2022 cho đến nay "Có mặt".

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lò Thị Xuyên - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên."Có mặt".

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/10/2022, bị cáo Lệnh từ nhà đi đến khu vực đầu Bản S T, xã N T với mục đích để mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên và địa chỉ) trao đổi mua được 01 gói ma túy có 08 viên Methamphetamine với giá tiền là 80.000đ. Sau khi mua được bị cáo cất gói ma túy ở tay phải rồi đi bộ về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày bị cáo Lệnh cầm theo gói ma túy rồi sang nhà bị cáo Say (là em rể bị cáo) ở cùng bản chơi, khi đến nơi bị cáo Say đang ở nhà, sau đó bị cáo Lệnh đã bán cho bị cáo Say 08 viên Methamphetamine với giá tiền là 100.000đ. Sau đó bị cáo Lệnh cất số tiền vào túi áo ngực bên phải đang mặc, còn bị cáo Say cất 08 viên Methamphetamine vào lọ nhựa màu vàng cam có nắp đậy rồi cho vào túi quần bên phải đang mặc. Hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày, khi hai bị cáo đang ở nhà bị cáo Say thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Nhà – Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bị cáo Say đang mặc 01 lọ nhựa màu vàng bên trong có 08 viên Methamphetamine. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái bị cáo Lệnh đang mặc số tiền 100.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 25/10/2022 đã xác định:

- Số viên nén màu hồng thu giữ của các bị cáo Sùng A S, Lầu A L có khối lượng là 0,74 gam;

*Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.*

Tại bản kết luận giám định số: 1410/KL - KTTHS ngày 02/11/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của các bị cáo Sùng A S, Lầu A L gửi giám định là Methamphetamine.

*Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.*

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSĐB ngày 21/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS; bị cáo Lầu A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS đối với bị cáo **Say**, đề nghị xử phạt bị cáo **Say** từ **01 năm 07 tháng** đến **01 năm 10** tháng tù. Áp dụng Khoản 1 Điều 251/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS đối với bị cáo **Lệnh**, đề nghị xử phạt bị cáo **Lệnh** từ **02 năm 06 tháng** đến **03** năm tù. Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo được miễn án phí HSST.

- **Ý kiến Luật sư Nguyễn Trần Đức:** Việc truy tố bị cáo về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lệnh theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- **Ý kiến VKS:** Vẫn giữ nguyên quan điểm, mức án VKS đề nghị là phù hợp đối với bị cáo.

- **Ý kiến Luật sư Lò Thị Xuyên:** Việc truy tố bị cáo về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- **Ý kiến VKS:** Vẫn giữ nguyên quan điểm, mức án VKS đề nghị là phù hợp đối với bị cáo.

**Các bị cáo hoàn toàn đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung ý kiến của người bào chữa đối với lời luận tội của Viện kiểm sát.**

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 25/10/2022 bị cáo Say đã có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải 0,74 gam Methamphetamine do bị cáo Lệnh bán cho. Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của bị cáo Say và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Với hành vi của bị cáo Lệnh và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251/BLHS.

Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo **Say và** bị cáo **Lệnh** vi phạm là nghiêm trọng nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. **Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.**

**Còn mức hình phạt mà người bào chữa cho các bị cáo là hơi nhẹ và không phù hợp, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.**

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và đã bán cho bị cáo Say là do bị cáo Lệnh mua của một người đàn ông dân tộc Mông Khoảng 40 tuổi ( không biết tên, địa chỉ), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không đủ cơ sở làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Số tiền 100.000 đồng là do bị cáo Lệnh bán ma túy cho bị cáo Say mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8]. Vật chứng: 0,74 gam Methamphetamine gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,52 gam) cần tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ do bị cáo phạm tội mà có theo quy định tại Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS đối với bị cáo Say.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS đối với bị cáo Lệnh.

**1. Tuyên bố:** - Bị cáo Sùng A S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Lầu A L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Hình phạt:** - Xử phạt bị cáo Sùng A S 01 năm 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 25/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Lầu A L 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 25/10/2022.

**3. Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí HSST.

**4. Về vật chứng:** Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,74 gam Methamphetamine gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,52 gam) và tịch thu sung quý nhà nước số tiền 100.000đ do bị cáo Lệnh phạm tội mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Điện Biên chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 23/12/2022).

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKSND tỉnh ĐB.
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Bộ phận HSNVCAH ĐB;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Văn Lương**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Sung

Lường Văn Lương

Lò Thị Cải

*Nơi nhận:*

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh ĐB.
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Bộ phận HSNVCAH ĐB;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**Lường Văn Lương**